

Số: 01/2023/QĐST-LĐ

TP. Thái Nguyên, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các hội thẩm nhân dân: -Ông Trần Xuân Viện

-Ông Trần Hữu Hạnh

Căn cứ vào các Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xét thấy:

[1] Theo đơn khởi kiện ông Nguyễn Hồng Ph (tức Nguyễn Trung Ph) có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét buộc Nhà máy X-TCCNQP phải trả cho ông số tiền chuẩn bị nghỉ hưu, 25% số tiền trợ cấp ốm đau từ 2004 đến 2009 và buộc nhà máy X phải chịu lãi xuất chậm trả của số tiền chậm.

[2] Ông Nguyễn Hồng Ph được nghỉ chế độ hưu trí theo Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng số 6795/16/QĐ-HT ngày 10/9/2009 giữ cấp bậc Thiếu tá CN.

[2.1] Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 18/2007/NĐ-CP ngày 01/02/2007 của chính phủ quy định quân nhân chuyên nghiệp được hưởng các chính sách, tiền lương theo quy định của Bộ quốc phòng và được hưởng từ ngân sách nhà nước về quân nhân chuyên nghiệp trong nhân dân quân đội Việt Nam.

[2.2] Nhà máy X (Công ty TNHH một thành viên X) là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Bộ quốc phòng quyết định thành lập và giao Tổng cục Công nghiệp quốc phòng trực tiếp quản lý.

[2.3] Theo Bộ luật lao động năm 1994: Điều 1. Bộ Luật Lao động Điều chỉnh quan hệ lao động giữa người lao động làm công ăn lương với người sử dụng lao động và các quan hệ xã hội liên quan trực tiếp với quan hệ lao động; Điều 4. Chế độ lao động đối với công chức, viên chức Nhà nước, ... người thuộc lực lượng quân đội nhân dân.....do các văn bản pháp luật khác quy định nhưng tùy từng đối tượng mà được áp dụng một số quy định trong Bộ luật này.

Như vậy, xác định ông Nguyễn Hồng Ph (Nguyễn Trung Ph) là quân nhân chuyên nghiệp được hưởng lương từ ngân sách nhà nước và Nhà máy X là doanh nghiệp an ninh, quốc phòng do nhà nước nắm giữ nên xác định quan hệ giữa ông

Phong và Nhà máy X không phải là quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động theo quy định Bộ luật lao động.

[3] Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Hồng Ph không thuộc các tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, xác định vụ thuộc trường hợp “vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Lao động sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST - LĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc việc “Yêu cầu bồi thường số tiền nghỉ chuẩn bị hưu và trợ cấp ốm đau” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng Ph (tức Nguyễn Trung Ph), sinh năm 1961

Địa chỉ thường trú: Số X, tổ Y, phường Q, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phan KH công tác tại Công ty Luật T- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội

Địa chỉ: PA, tòa nhà TL, số Y MTT, phường Y, quận C, Hà Nội

Bị đơn: Nhà máy X- TCCNQP

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Xuân Q– chức vụ Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Bình M chức vụ Trưởng phòng tổ chức lao động

Địa chỉ: tổ Y, phường Q, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị đơn: bà Nguyễn Thị Th, ông Phùng Đức T, ông Nguyễn Đức H- công tác tại văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Nguyên đơn không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

2.2 Về án phí: Ông Nguyễn Hồng Ph (tức Nguyễn Trung Ph) không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền

